

SỰ GIẢI THÍCH VỀ THẾ GIỚI VÀ CON NGƯỜI CỦA NGƯỜI HMÔNG

(Qua khảo cứu “Tang ca” (Kruôz cê) ở SaPa)

Tóm tắt: Tôn giáo không chỉ dừng lại ở việc thỏa mãn nhu cầu tâm linh của con người mà còn là cách thức để con người lý giải về tự nhiên, về xã hội và về chính cuộc sống của người có niềm tin tôn giáo; là cách mà con người từ thế hệ này đến thế hệ sau truyền tải những thông điệp về phương thức sản xuất, về tâm tư tình cảm... của cộng đồng mình. Tang ca (Kruôz cê) của người Hmông là một nghi lễ rất đặc biệt được thực hiện khi có người qua đời. Tang ca (Kruôz cê) không chỉ có những nội dung về tôn giáo mà còn có sự giải thích về con người và thế giới mà con người đang sống, về mối quan hệ giữa thế giới người sống và thế giới người chết.

Từ khóa: Tôn giáo, thế giới, con người, Tang ca (Kruôz cê), người Hmông.

Dẫn nhập

Ngay từ khi loài người biết đặt những câu hỏi về thế giới xung quanh thì có lẽ những thắc mắc như chúng ta được sinh ra từ đâu, chết đi sẽ về đâu hay thế giới này được hình thành như thế nào là những câu hỏi đầu tiên và cho đến tận bây giờ, con người vẫn tiếp tục tìm kiếm những câu trả lời thuyết phục nhất.

Có thể tìm thấy các câu trả lời khác nhau ở những trình độ nhận thức khác nhau của loài người. Sự giải thích thông qua huyền thoại

* Đại học Quốc gia Hà Nội.

Bài viết được thực hiện trong khuôn khổ đề tài *Nghiên cứu đánh giá xu hướng tín ngưỡng của cộng đồng dân tộc Mông theo đạo Tin lành và một số hiện tượng tôn giáo mới vùng Tây Bắc*, mã số KHCN-TB.13X/13-18, thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc do Đại học Quốc gia Hà Nội chủ trì.

Ngày nhận bài: 22/12/2016; Ngày biên tập: 10/01/2017; Ngày duyệt đăng: 20/02/2017.

(bao gồm cả thần thoại), tôn giáo và triết học. Việc giải thích này không chỉ phụ thuộc vào tính chất của mỗi loại hình, mỗi cấp độ nhận thức thế giới mà còn phụ thuộc vào trình độ nhận thức, đặc điểm địa lý, văn hóa, xã hội của mỗi cộng đồng người. L. Cadière đã viết: “Người ta bất cứ ở trình độ văn minh nào đều có những ý tưởng về thế giới và về sự vật trong thế giới, những ý tưởng ấy có thể phát triển nhiều hơn, hay kém minh bạch hay mờ mịt, ý thức nhiều hay ít. Nhưng chúng có thật và người ta phô diễn ra tiếng nói. Tiếng nói là tấm gương phản chiếu tính tình của một dân tộc. Nó phản chiếu tất cả những ý niệm của con người. Chính nhờ ngôn ngữ mà người ta tập suy nghĩ, và chính nhờ ngôn ngữ mà nó diễn tả những điều nó cảm thấy và quan niệm”¹.

Với người Hmông, việc đưa ra những câu trả lời cho những thắc mắc liên quan đến con người, đến thế giới mà họ đang sống không chỉ được tìm thấy trong thơ văn, truyền thuyết mà còn hiện hữu trong các nghi lễ tôn giáo truyền thống của họ. Trong bài viết này, tác giả muốn làm rõ quan niệm về con người và thế giới trong bài *Tang ca* (Kruôz cê) của người Hmông Lênh ở Sa Pa.

1. Tang ca (Kruôz cê) của người Hmông

Trong quan niệm của người Hmông, khi con người chết đi thì linh hồn sẽ rời bỏ trần gian về với thế giới của linh hồn. Tuy nhiên, linh hồn của người chết không thể tự mình bay về thế giới đó được mà phải nhờ thầy cúng hay còn gọi là thầy Dờ mủ (zuv muv) thực hiện rất nhiều những nghi lễ khác nhau. Tang ca (Kruôz cê) là một trong những nghi lễ quan trọng trong số những nghi lễ ấy. Tang ca (Kruôz cê) là tập hợp gồm từ 30 đến 36 bài ca được thầy Dờ mủ sử dụng trong phần đầu buổi lễ tang nhằm dẫn lối chỉ đường cho linh hồn của người chết đi từ cõi dương về với cõi âm một cách thông suốt. Chính vì mục đích đó nên một số nhà nghiên cứu đã dịch *Kruôz cê* thành *Bài ca răn đường* hoặc *Bài ca chỉ đường*. Như Lemoine đã phân tích: cái chết (trong suy nghĩ và sự giải thích của người Hmông) chỉ là sự khởi đầu cho một cuộc du hành của linh hồn, sống cuộc sống khác cuộc sống hiện tại. Mục đích của *Kruôz cê* Hmông đưa hồn tìm đến ngôi làng hay đất của tổ tiên, và sau đó linh hồn lại sẽ trở về đời sống này trong một số phận mới qua sự đầu thai. Sự liên kết của đường đi linh

hồn trên đường tìm về đất tổ tiên, sự tái sinh và trở thành tổ tiên trên bàn thờ gia đình là các mốc nổi chằng chịt và khăng khít mà chủ đề *Kruôz cê* chuyển tải. Đó là những điểm cơ bản của tôn giáo truyền thống người Hmông từ niềm tin *Kruôz cê*².

Đám tang của người Hmông thường gồm nhiều nghi lễ khác nhau như: Lễ chỉ đường (*Kruôz cê*), lễ thổi kèn, lễ đuổi giặc, lễ viếng, lễ đưa người chết ra bãi chôn, lễ hạ huyết, lễ cúng cơm ba ngày, lễ tiễn đưa linh hồn, lễ ma trâu³. Tùy thuộc vào khả năng kinh tế của gia đình người chết, vào uy tín, địa vị và phạm vi quan hệ của người chết, tính chất của cái chết (chết già hay chết bệnh, chết tại nhà hay chết ngoài đường, ngoài chợ...) mà những nghi lễ trên được tiến hành dài hay ngắn, lớn hay nhỏ, đầy đủ hay rút gọn hơn. Nhưng dù là giàu hay nghèo, cao sang hay thấp hèn, trẻ hay già, nam hay nữ... và dù lễ tang có thể rút gọn đến đâu đi nữa thì cũng không bao giờ được rút bỏ bài Tang ca. Bởi vì nếu không có sự chỉ đường của thầy Dờ mủ qua bài Tang ca thì linh hồn người chết sẽ bị lạc lối, không về với tổ tiên được, và quan trọng hơn là không thể đầu thai lại làm người được nữa.

Đối với cộng đồng người Hmông, Tang ca (với 99% nội dung là tiếng Hmông cổ) là một hiện tượng văn hóa vô cùng đặc sắc phản ánh các quan niệm về thế giới, về lịch sử - xã hội, về các cộng đồng dân tộc Hmông. Chính vì vậy, những cộng đồng (ngành) Hmông khác nhau có thể có sự khác nhau trong tập quán, lối sống, nghi lễ tôn giáo. Nhưng với bài *Tang ca* thì sự khác biệt là rất ít và được sử dụng một cách rộng rãi, không có sự phân biệt nào đối với từng ngành, từng họ. Điều này thể hiện rất rõ hiện nay, khi mà rất nhiều thể loại dân ca của người Hmông đều có sự pha trộn lẫn lộn và tiếng nói của các dân tộc khác như: hát mò côi, hát ép duyên, hát buôn bán, hát giao duyên... có sự pha tạp hoặc sử dụng phần nào tiếng Quan Hỏa (hay tiếng Hán) hoặc tiếng Dao, tiếng Giáy... thì trong Tang ca của người Hmông, tỷ lệ pha tạp là rất rất thấp⁴.

Chính vị trí, vai trò đặc biệt của bài Tang ca trong đời sống văn hóa của người Hmông mà việc sử dụng cũng như trao truyền được quy định và tuân thủ hết sức chặt chẽ, nghiêm ngặt. Tang ca không được sử dụng một cách tùy tiện, ngẫu hứng, cũng không được đem ra làm trò chơi, trò đùa cợt trong những trường hợp bình thường. Khi không

có tang ma, thầy Dờ mủ không dám tùy tiện sử dụng bài Tang ca. Nếu muốn truyền dạy cho người khác thì phải ra thật xa khu vực có dân cư sinh sống của bản làng, nó có thể là các lều nương, hang đá. Nghiêm cấm tuyệt đối việc truyền dạy Tang ca trong nhà mà cuộc sống đang diễn ra một cách bình thường, hay trong những gia đình không có người chết. Khi nhà có người chết và thầy Dờ mủ đang thực hiện Tang ca thì những người tham dự xung quanh không được nói tục, chửi bậy có thể làm ảnh hưởng đến quá trình đầu thai của người mới chết. Cũng trong thời gian này, tất cả người lớn trẻ em có mặt trong đám tang không được ngủ để tránh việc linh hồn của những người sống đi theo linh hồn của người chết.

2. Sự giải thích về thế giới và con người trong Tang ca của người Hmông

Đối với người Hmông, nội dung của bài Tang ca không chỉ thuần túy chứa đựng những yếu tố cấu thành một nghi lễ mang tính tâm linh mà hơn thế nữa nó còn chứa đựng sự giải thích của dân tộc về thế giới, con người và cuộc sống xung quanh.

2.1. Sự giải thích về thế giới của người Hmông trong bài Tang ca

Trong Tang ca của người Hmông có 3 thế giới được nhắc đến bao gồm: trần gian - thế giới của người sống, Âm phủ - thế giới của người chết, nơi mà những âm hồn vừa mới lìa khỏi cõi đời cư ngụ, và trên Trời - nơi tổ tiên ở và Ngọc Hoàng ngự trị. Khi con người chết đi thì linh hồn của họ sẽ trải qua những thế giới này. Vấn đề là linh hồn phải có sự hướng dẫn, chỉ bảo và sự khôn khéo nhất định để không bị kẹt lại ở âm phủ hay trên Trời từ đó mới có thể về trần gian đầu thai lại làm người. Người lãnh nhiệm vụ chỉ bảo, hướng dẫn cho linh hồn người chết vượt qua những trở ngại trên con đường đầu thai trở lại làm người chính là thầy cúng (Dờ mủ). Thầy Dờ mủ sẽ lấy một cây trúc làm bút chỉ đường, một chai rượu, một cái chén để thực hiện những bước nhất định nhằm hướng dẫn linh hồn người chết từ thế giới trần gian xuống thế giới âm, rồi từ thế giới âm về với tổ tiên trên trời và cuối cùng, quay lại đầu thai ở thế giới trần gian.

Âm phủ - thế giới của những hồn ma mới chết cư ngụ - là thế giới đầu tiên mà người chết phải trải qua. Trong lễ tang, thầy Dờ mủ phải

tìm cách đưa được linh hồn người chết vượt qua thế giới này để đi gặp tổ tiên. Linh hồn người chết mà không gặp được ma tổ tiên thì sẽ không có nơi trú ngụ và cũng sẽ không thể đầu thai lại làm người được. Nhưng để có thể bước vào thế giới âm phủ (nơi mà người mới chết nào cũng phải trải qua) thì linh hồn người chết phải ra khỏi được ngôi nhà của mình, thoát khỏi sự quyến luyến đối với những người đang sống, biết được rằng mình đã chết để yên tâm đi vào thế giới âm và quan trọng hơn, phải được sự đồng ý của các ma trong nhà để không giữ và cản đường linh hồn người chết bước vào thế giới âm.

Trong Tang ca, từ bài 6 đến bài 8 là phần thể hiện sự luyến tiếc của các loại ma nhà (Ma Chủ bếp, Ma Buồng, Ma Cõi cửa chính) đối với linh hồn của người đã chết trước khi xuống âm phủ. Khi xuống âm phủ, linh hồn người chết sẽ được nghe thầy Dờ mủ kể cho nghe những câu chuyện cổ tích của người Hmông (từ bài 9 đến bài 11). Đây là phần thể hiện rõ nhất những quan niệm của người Hmông về việc hình thành thế giới và con người. Theo những câu chuyện đó, thế giới được tạo ra bởi ông Chài, bà Chài⁵:

“Bà Chài cùng với ông Chài bàn bạc việc dựng trời đắp đất và vũ trụ

Bà Chài nói với ông Chài tôi là đàn bà tôi đi đắp đất

Ông là đàn ông nên đi dựng trời cao và vũ trụ bao la

Tâm đầu ý hợp nên mau thành, không bao lâu

Sau hai ba năm bà Chài đi đắp đất xong trở về

Ông Chài đi dựng xong trời trở lại

Bà Chài hỏi ông Chài: Ông đi dựng trời về ông xem trời rộng hơn hay đất rộng hơn?

Ông Chài đáp: Tôi thấy hình như bầu trời của tôi thì hẹp hơn

Mặt đất của bà lại rộng hơn

Bà Chài nói nếu vậy

Tôi sẽ co đất lại thành khe, thành đồi, thành sông, núi, biển là khớp với nhau

Do đó, hôm nay mặt đất mới gồ ghề thành khe đồi, sông núi, sâu rộng thành biển cả sông suối giống như nét gấp trên áo váy

Hỡi người chết đi trên nhưng lựa ơi”⁶.

Tác giả Giàng Seo Gà đã nhận xét rằng nhân vật bà Chài chính là hiện thân của người phụ nữ Hmông với lòng vị tha và tình yêu thương hết mực đối với người chồng của mình. Nhờ có tình yêu mà bà Chài và ông Chài mới quyết định nặn ra bầu trời và trái đất. Nhưng khi hoàn thành thì bầu trời lại hẹp, trái đất lại rộng, sẵn có lòng vị tha của người phụ nữ nên bà Chài đã không ngần ngại co trái đất nhỏ lại để khớp với bầu trời tạo ra sông suối, núi đồi thành những vùng miền khác nhau với những địa hình sinh động cho sự sống được con người đặt tên theo hình thù núi rừng hoặc những người khai thiên lập địa⁷.

Ngoài hình tượng ông Chài, bà Chài được đề cập đến trong bài 9, Tang ca cũng đề cập đến nhiều nhân vật cổ tích khác có liên quan đến sự hình thành người Hmông như: Nàng Á, Chàng Âu và hai người con Chẻ Tù và Tù Chẻ Bu (trong bài 10), Giàng Li Dưa và Giàng Li Dữ (trong bài 11). Nếu như ông Chài, bà Chài được người Hmông tôn sùng và nhớ ơn vì đã tạo dựng ra trời đất thì Nàng Á, Chàng Âu chỉ được nhắc đến vì sinh nở khác thường ra 2 người con trai là Chẻ Tù và Tù Chẻ Bu - những người sau này được Ngọc Hoàng giao nhiệm vụ trị vì trời và đất (Chẻ Tù đi trị vì trời, Tù Chẻ Bu đi trị vì đất).

Hai nhân vật Giàng Li Dưa và Giàng Li Dữ (trong bài 11) cũng liên quan đến việc giải thích hiện tượng nhật thực và nguyệt thực của người Hmông. Theo đó, khi thấy “9 Mặt Trời mọc ra cùng một lúc, 8 Mặt Trăng mọc ra cùng một lúc” gây ra bao đau thương cho hạ giới, Giàng Li Dưa và Giàng Li Dữ đã làm nỏ bắn hạ 8 Mặt Trời và 7 Mặt Trăng. Nhưng chính điều này lại làm cho *cô nàng Mặt Trời út, anh chàng Mặt Trăng út* sợ hãi và trốn đi. Hậu quả là “Trời đen tối mịt mù trong suốt 7 năm ròng; đất đen tối mịt mù trong suốt 7 mùa qua” làm Ngọc Hoàng nổi giận bắt giam Giàng Li Dưa và Giàng Li Dữ. *Cô nàng Mặt Trời út, anh chàng Mặt Trăng út* chỉ mọc ra khi Ngọc Hoàng lấy cái lược bạc đưa cho con gà trống hoa đeo và gà trống hoa cất tiếng gáy *ba canh gọi*. Sau này, cứ vào ngày lành tháng tốt khi hai người (Giàng Li Dưa và Giàng Li Dữ) ra thay quần áo thì sẽ gây ra hiện tượng nhật thực (nếu vào ban ngày) và nguyệt thực (nếu vào ban đêm).

Thế giới thứ hai mà linh hồn người chết phải trải qua được đề cập trong Tang ca là lên Trời (nơi tổ tiên ở). Trong Tang ca, phần thầy Dờ mủ hướng dẫn linh hồn người chết đi lên trời được thể hiện từ bài 12 đến bài 18. Để lên được Trời, linh hồn người chết phải leo lên 9 bậc cầu thang và cũng sẽ thấy rất nhiều hoạt động và hệ sinh thái giống dưới trần gian như: gặp hai người chặn trâu (bài 13); gặp hai người chặn lợn (bài 14); gặp hai người bóc vỏ hạt đậu (bài 15); đi trong vùng nắng gắt (bài 16); vượt qua cánh đồng đầy sâu bọ (bài 17); vượt qua núi Rông, đá Hổ (bài 18).

Cũng giống như dưới trần gian, linh hồn người chết chỉ có thể vượt qua được những khó khăn và sự cám dỗ trên trời khi họ khéo léo, nhớ lời dặn của thầy Dờ mủ (đôi lúc phải nói dối để vượt qua những thử thách mà Ngọc Hoàng tạo ra để có thể quay được về trần gian đầu thai làm người). Chẳng hạn, không được nghe lời dụ dỗ của hai người chặn trâu, chặn lợn hay bóc vỏ đậu mà ở lại làm việc đó với họ thì sẽ không thể quay về trần gian được, phải khéo léo từ chối họ một cách chính đáng (Mình là người trần gian, ở trần gian mình đã không chăn nổi lợn mình mới phải về đến đây, người hãy mở đường thoát lối cho mình đi gặp tổ tiên). Hoặc khi đi qua cánh đồng đầy sâu thì phải bỏ dép làm bằng sợi lanh ra để đi, hay khi gặp con rông, con hổ há mồm định nuốt mình thì phải nhanh tay ném cuộn lanh vào để nó ngậm mồm lại (sợi lanh là một trong những nguyên vật liệu gắn liền với truyền thống và văn hóa của người Hmông)...

Sau khi vượt qua được hai thế giới đó một cách tốt đẹp, linh hồn người chết sẽ được quay về trần gian và đầu thai để được sống lại thành người bình thường.

2.2. Quan niệm về con người và linh hồn con người

Cũng giống như những dân tộc khác khi giải thích về cấu tạo của con người, người Hmông quan niệm con người được cấu thành bởi hai phần là thể xác và linh hồn (pờ lì). Linh hồn lại có 3 loại khác nhau là: linh hồn gốc, linh hồn nghịch thể và linh hồn chủ thể. Khi con người chết đi thì linh hồn sẽ lìa bỏ thể xác của mình để về thế giới của những linh hồn. Cụ thể, linh hồn gốc hay còn gọi là linh hồn thân thể (linh hồn cứu chủ thể của nó được sống). Khi chủ thể chết thì linh hồn này sẽ về với thế giới của tổ tiên và sống với những linh hồn gốc khác của

tổ tiên; linh hồn thứ hai là linh hồn nghịch thể là linh hồn luôn tìm cách hại thể xác chủ thể chết đi, xúi linh hồn thứ ba đi đầu thai trở lại để linh hồn này được đi lại khắp nơi. Do đó, linh hồn thứ hai sẽ ngụ tại tầng giữa thế giới của trời; Linh hồn thứ ba là linh hồn luôn theo sát chủ thể, linh hồn này có trách nhiệm canh giữ cho ngôi mộ bị các con vật hay kẻ xấu phá hoại. Sau khi mộ rậm cỏ thì linh hồn này sẽ quay trở lại đầu thai vào một đứa trẻ hoặc một con vật nào đó tùy thuộc vào những việc tốt hay việc xấu mà người đó khi sống đã làm⁸. Chính vì vậy, trong đám ma, thầy Dờ mù sẽ dùng bài Tang ca để dẫn 3 linh hồn đó trải qua những chặng đường khác nhau. Khi đến nghĩa địa, một linh hồn sẽ ở lại với ngôi mộ của mình, còn lại hai linh hồn sẽ lên trời gặp ma tổ tiên. Tại đây, một linh hồn sẽ ở lại, linh hồn còn lại sẽ trở về trần gian và nhập vào bàn thờ (sử ca) được đặt ở vị trí rất trang trọng trong nhà của họ.

Cũng giống như người Việt, người Hmông cho rằng, khi con người chết đi không có nghĩa là mọi sự liên hệ của người đó với thế giới những người đang sống không còn nữa, mà ngược lại, nó luôn luôn có mối liên hệ mật thiết với nhau. Theo đó, nếu linh hồn của người chết (cụ thể là linh hồn gốc) được cúng bái đầy đủ thì sẽ luôn phù hộ cho những người sống trong gia đình được mạnh khỏe, may mắn trong làm ăn, còn ngược lại, khi linh hồn người chết không được cúng bái đầy đủ thì cuộc sống của người sống sẽ bị quấy nhiễu, không yên ổn để làm ăn. Vì vậy, người Hmông luôn tâm niệm rằng người sống phải có trách nhiệm và bổn phận chăm sóc cho những linh hồn của người đã chết.

Đó chính là lý do tại sao người Hmông rất coi trọng thầy cúng và việc thực hiện đầy đủ các bước trong nghi lễ của đám tang, đặc biệt là Tang ca. Người chết có thể có nhiều loại linh hồn khác nhau, nhưng khi làm lễ, thầy Dờ mù chỉ cần gọi đúng tên của người chết và cái chết của người chết đó (không cần gọi tên của từng linh hồn) rồi chỉ lối đưa đường thì tự các linh hồn đó sẽ theo thân chủ suốt chặng đường mà thầy dẫn dắt.

Ngoài linh hồn, con người còn có thể xác của mình. Thể xác có hai yếu tố rất quan trọng cấu thành là xương và thịt. Trong quan niệm của người Hmông, trước kia, xương và thịt của con người rất cứng và bền

vững chứ không dễ bị gãy và dập nát như bây giờ. Sở dĩ có sự thay đổi đó là vì con người tham lam đã sai lầm, thiếu khôn khéo nên dẫn đến việc họ phải chết, linh hồn và thể xác của họ cũng không còn như ban đầu nữa. Trong Tang ca bài 23 có kể rằng:

Ngày xưa ngày xưa con người có bộ xương bằng xương thanh đá,

Thân thịt là thịt thớ đất vàng,

Còn ma thì có bộ xương vỏ thân cây lạnh, thịt là thịt thớ sáp nhẹ,

Do con người lòng không thành, bụng không tốt đem con của ma đi bán kiếm ăn,

Nhân dịp này ma đã lấy bộ xương vỏ thân cây lạnh và cái thân thịt thớ sáp nhẹ của mình,

Đổi lấy bộ xương bằng xương thanh đá và cái thân bằng thịt thớ đất vàng của con người,

Khi trời nắng lên, xương vỏ thân cây lạnh bị khô giòn khô rã,

Khi trời mưa xuống, cái thân thịt sáp nhẹ bị mục thối nát⁹.

Nghĩa là, trước đây con người không ốm đau, bệnh tật, còn bây giờ, mỗi khi thời tiết thay đổi là con người rất dễ ốm đau, bệnh tật, xương thì rất giòn, dễ gãy, thịt thì mềm, dễ bị mục nát, thối rữa. Đó là do chính lỗi lầm của con người gây ra.

Cũng từ sự nóng giận của con người mà sự sống của con người cũng bị thay đổi so với xưa kia. Trong Tang ca, người Hmông đã nói về việc trước đây con người không bao giờ chết. Thời Châu chuộc trị vì, loài người từng già rồi chết đi nhưng sau 12 ngày đêm chôn xuống đất thì con người sẽ lột xác trở lại và sống như những người bình thường khác. Tuy nhiên, đến thời Chế Tù và Tù Chế Bu trị vì Trời và Đất, trong lúc nổi giận đã đánh chết Châu chuộc. Từ đó con người không còn sống lại được nữa mà phải chết như cái chết mà Chế Tù và Tù Chế Bu gây ra cho Châu chuộc.

Ngày xưa ngày xưa người ở trần gian chết đi rồi lại biết sống trở lại,

Người lớn chết đi rồi lại biết sống trở lại,

Trẻ em chết đi rồi lại biết sống trở về,

Từ đây trở về sau này, người ở trần gian,

Người lớn chết đi rồi không biết sống trở lại,
 Trẻ em chết đi rồi không biết sống trở về nữa,
 Người lớn, trẻ em chết đều theo kiểu chết của Châu chuộc tôi,
 Đã chết là vĩnh viễn chết đi không sống lại được nữa¹⁰.

Chính vì vậy, trong lễ tang của người Hmông hiện nay, để giúp cho linh hồn người chết biết rằng mình đã thuộc về cõi âm, phải sinh sống với người ở cõi âm và không được về quấy đảo những người đang sống trên cõi trần nữa thì sau khi chết 12 ngày, gia đình sẽ mổ gà và băm thịt nhỏ tất cả mọi thứ để vào bát, đặt lên một tấm ván dưới nền nhà phía dưới bàn thờ, cùng với một quả trứng luộc, một chén rượu để làm lễ *Uô xi*. Chủ ma sẽ đọc lời cúng: “Hôm nay là 12 ngày, tròn một tuần thì về nhà, nhưng đã là 13 (ngày lẻ) phải về với ma, nhận rõ ra mày đã là người chết, từ nay không được sinh hoạt với người dương, tự mày phải tìm lấy người âm để tự sinh hoạt với họ”¹¹.

3. Kết luận

Nhìn chung, người Hmông đã đem những đặc trưng về địa hình nơi cư trú, về phương thức sống của dân tộc mình vào trong sự giải thích về con người, về thế giới xung quanh. Tất nhiên, sự giải thích này luôn được ẩn chứa trong những tập tục, trong nghi lễ tôn giáo của họ mà nghi lễ tang ma (nghi lễ đối với người chết) là một sự thể hiện đậm đặc nhất trong sự giải thích ấy. Nội dung của Tang ca đã phản ánh cuộc sống đầy màu sắc của người Hmông với các quan hệ xã hội, đạo đức, tâm lý cũng như phương thức sản xuất của người Hmông trong lịch sử cũng như ở hiện tại. Thông qua các Tang ca (mà ông thầy cúng, thầy khèn đóng vai trò là người trung gian) đã truyền tải những thông điệp của người đã chết đến những người đang sống, của quá khứ đến với hiện tại và qua hiện tại để đến với các thế hệ sau này của người Hmông.

“Thầy hãy về giúp ta bảo con cháu,
 Ít khóc than mà nghĩ nhiều đến việc làm ăn,
 Cha các người chỉ nhắn với thầy có vậy, hồi tang chủ!
 Dậy đi, dậy khóc cha đi hồi tang chủ!
 Cha rằng:

“Ta đi, không thể mang về được hạt giống làm nương,
 Cho con cháu làm ăn,
 Ta đi, ta không thể mang lại được hạt giống làm ruộng,
 Cho con cháu làm mặc,
 Thầy trở về bảo giúp con cháu,
 Giống nương ta để đầy thùng,
 Giống ruộng để đầy hòm,
 Trâu giống để gặm chuồng,
 Ngựa giống ta để gặm tàu,
 Sang tháng Trâu, tháng Hổ,
 Từ một đến hai tháng tuyết phủ trắng phau,
 Giống nương giống rẫy khoanh tay xếp chân co ro ngủ,
 Ra tháng Thỏ trời sấm mới,
 Người lớn cầm ngáp lưỡi cày xuống đất,
 Vợ con bè bạn, người lớn trẻ em,
 Đùm trong cặp váy giống làm rẫy làm nương,
 Bốc quai tứ tung đầy mặt đất,
 Giống lúa giống ngô hai bên mọc khắp”¹².

“Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hồi này tang chủ!

Mẹ các người nhấn rằng: Người ta đánh bài mình đừng theo người ta đánh bài,

Người ta đánh bạc, mình chớ theo người ta đánh bạc,
 Người làm ăn, mình phải hết lòng theo người làm ăn,
 Người làm mặc, mình phải hết bụng theo người kiếm mặc,
 Làm được ăn như người,
 Làm được mặc như người,
 Người chỉ khen chứ không cười, hồi này tang chủ!”¹³/.

CHÚ THÍCH:

- 1 Dẫn theo Nguyễn Đăng Thục (1963), *Tư tưởng Việt Nam*, Nhà sách Khai Trí, Sài Gòn: 253.
- 2 Lemoine, Jacques (1983), *Le Kr'oua Ké (Bài chỉ đường - song ngữ Hmông - Pháp): L'initiation du mort chez les Hmong*, Pandora, Bangkok.
- 3 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội: 52.
- 4 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội: 138.
- 5 Có tập tục truyền rằng đây là tên hai người đắp đất dựng trời tạo lập ra thế giới này, nhưng có tục lại nói rằng đây là sự sống và thời gian cùng tồn tại song song. Không biết có từ bao giờ người xưa đã đặt hai cái tên này như tên người để tin Pux Chais, Zourv Chais - nghĩa là bà thời gian và ông thời giờ. Không phải người có thật (Giàng Seo Gà, Sdd: 156).
- 6 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội: 157.
- 7 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Sdd: 94.
- 8 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Sdd: 53.
- 9 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Sdd: 178-179.
- 10 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Sdd: 164.
- 11 Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Sdd: 51.
- 12 Doãn Thanh sưu tầm, dịch (Hoàng Thao tuyển chỉnh lý; Chế Lan Viên giới thiệu) (1984), *Dân ca Hmông*, Nxb. Văn học, Hà Nội: 340-342.
- 13 Doãn Thanh sưu tầm, dịch (Hoàng Thao tuyển chỉnh lý; Chế Lan Viên giới thiệu) (1984), *Dân ca Hmông*, Sdd: 347.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đăng Thục (1963), *Tư tưởng Việt Nam*, Nhà sách Khai Trí, Sài Gòn.
2. Doãn Thanh sưu tầm, dịch (Hoàng Thao tuyển chỉnh lý; Chế Lan Viên giới thiệu) (1984), *Dân ca Hmông*, Nxb. Văn học, Hà Nội
3. Giàng Seo Gà (2004), *Tang ca (Kruoc cê) của người Hmông Sa Pa*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
4. Lemoine, Jacques (1983), *Le Kr'oua Ké (Bài chỉ đường - song ngữ Hmông - Pháp): L'initiation du mort chez les Hmong*, Pandora, Bangkok.
5. Hoàng Việt Quân (2004), *Tìm hiểu dân ca dân tộc Mông*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Hùng Đình Quý (2005), *Những bài khèn của dân tộc Mông ở Hà Giang*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội .
7. Nguyễn Mạnh Tiến (2014), *Những đỉnh núi su ca một lối tìm về cá tính Mông*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.

8. Phan Đăng Nhật (2009), *Văn hóa các dân tộc thiểu số những giá trị đặc sắc*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

Abstract

THE HMONG'S EXPLANATION OF THE WORLD AND HUMAN BEING

**(Through examination the Hmong's funeral songs in SaPa,
Lao Cai district of Vietnam)**

Religion does not only satisfy the spiritual needs of human beings but it also explains the nature, society and human life. It is a way to transmit the method of production and emotional feelings of their community. The funeral song (Kruôz cê) of the Hmong is a special ritual which is performed when someone dies. Kruôz cê does not only consist the religious content, but it also has an explanation of humankind and the world, the relationship between the living and the dead.

Keywords: Religion, world, human being, funeral song, Kruôz cê, the Hmong.